

Số: /PA-UBND

Cát Hải, ngày tháng 5 năm 2026

## PHƯƠNG ÁN

### Sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn đặc khu Cát Hải

## I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

### 1.1. Cơ sở chính trị

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 23/3/2026 của Thành ủy về xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ Bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn thành phố.

### 1.2. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

- Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026.

- Kế hoạch số 217/KH-UBND, ngày 27/5/2026 của UBND đặc khu Cát Hải về việc sắp xếp, sáp nhập thôn trên địa bàn đặc khu Cát Hải.

## II. THỰC TRẠNG THÔN

### 2.1. Số lượng thôn:

a) Tổng số thôn: 58 thôn;

b) Quy mô thôn:

Đối chiếu với quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

- 04 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;
- 54 thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, trong đó:

- + Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 43 thôn;
- + Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 07 thôn;
- + Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là 04 thôn;

c) Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân (*nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng, khu thể thao, khu vui chơi...*).

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1A, 1B kèm theo)

## **2.2. Tổ chức tại thôn:**

- Đối với Chi bộ thôn: Tổng số có 53 chi bộ thôn, trong đó:
  - + Thôn có 01 Chi bộ: 53.
  - + Thôn, tổ dân phố có 02 Chi bộ trở lên: không có.
- Ban Công tác Mặt trận:
  - + 58 Ban Công tác Mặt trận.
  - + 58 Thôn được bố trí đầy đủ trưởng Ban (07 người là Bí thư Chi bộ kiêm nhiệm)
- Chi Hội phụ nữ: 56 người.
- Hội Nông dân: 53 người.
- Chi Hội Cựu chiến binh: 53 người.
- Chi Đoàn thanh niên: 21 người.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

## **III. THỰC TRẠNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA THÔN**

### **3.1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn:**

Tổng số 157 người, trong đó:

- Bí thư Chi bộ: 52 người.
- Trưởng thôn: 54 người (*Không tính kiêm nhiệm*).
- Trưởng ban công tác mặt trận (*không tính người kiêm nhiệm*): 51 người.
- Chia theo độ tuổi: Dưới 40 tuổi: 07 người
- Từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 15 người
- Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 39 người.
- Trên 60 tuổi : 96 người.

- Chia theo trình độ đào tạo: 15 Đại học, 03 cao đẳng, 23 trung cấp, 116 phổ thông.

### **3.2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định của thành phố Hải Phòng cũ.**

Tổng số 276 người, trong đó:

Chia ra cụ thể theo các chức danh: Phó Trưởng thôn: 23 người; Cộng tác viên dân số 53 người; Chi hội cựu chiến binh: 53 người; chi hội phụ nữ: 56 người; Bí thư chi đoàn thanh niên: 21 người; chi hội nông dân: 53 người, nhân viên y tế thôn: 17 người.

## **IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN**

### **4.1. Phương án sắp xếp:**

Sắp xếp, tổ chức lại 54 thôn trên địa bàn đặc khu Cát Hải thành 9 tổ dân phố và 7 thôn, cụ thể:

**4.1.1.** Sáp nhập thôn 1 Cát Bà, thôn 2 Cát Bà, thôn 3 Cát Bà, thôn 4 Cát Bà, thôn 5 Cát Bà và thôn 6 Cát Bà để thành lập Tổ dân phố mới, dự kiến tên gọi là Tổ dân phố Hà Sen. Sau sắp xếp, Tổ dân phố Hà Sen đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên Tổ dân phố mới: Tổ dân phố Hà Sen.

- Vị trí địa lý, ranh giới:

+ Mô tả cụ thể: Bao gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của các thôn 1 Cát Bà, thôn 2 Cát Bà, thôn 3 Cát Bà, thôn 4 Cát Bà, thôn 5 Cát Bà và thôn 6 Cát Bà hiện nay.

+ Vị trí địa lý (phía Đông giáp Tổ dân phố Cái Bèo; phía Tây giáp Tổ dân phố Hùng Sơn).

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu:

+ Số hộ gia đình: 930 hộ

+ Số nhân khẩu: 3.548 người, trong đó có khoảng 198 đảng viên.

- Diện tích tự nhiên là khoảng 431 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 01 nhà văn hóa thôn. Địa giới Tổ dân phố Hà Sen bao gồm có chùa: Trụ sở Đảng ủy đặc khu, Trụ sở UBND đặc khu, Trung tâm Phục vụ hành chính công, chùa Linh Quang, đền thờ Áng Ván; Nghĩa Trang Liệt sỹ đặc khu, Nghĩa Trang nhân dân).

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại Tổ dân phố 01 Chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 06 thôn có vị trí liền kề nhau, trong đó: 05 thôn có quy mô dưới 50% số hộ gia đình; 01 thôn từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình. Phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của

Nhân dân. Sau khi sáp nhập đảm bảo tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình theo quy định, thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố.*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 16 người, gồm: 05 Bí thư Chi bộ, 06 Trưởng thôn; 05 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 13 người, trong đó: 04 Bí thư Chi bộ, 05 Trưởng thôn; 04 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố.

Đề nghị các Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Trạm y Tế đặc khu, Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, kiện toàn lại các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

**4.1.2.** Sáp nhập thôn 7 Cát Bà, thôn 8 Cát Bà, thôn 9 Cát Bà, thôn 10 Cát Bà, thôn 11 Cát Bà để thành lập Tổ dân phố mới, dự kiến tên gọi là Tổ dân phố Cái Bèo. Sau sắp xếp, Tổ dân phố Cái Bèo đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô Tổ dân phố sau sắp xếp*

- Tên Tổ dân phố mới: Tổ dân phố Cái Bèo.

- Vị trí địa lý, ranh giới:

+ Mô tả cụ thể: Bao gồm toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của các thôn 7 Cát Bà, thôn 8 Cát Bà, thôn 9 Cát Bà, thôn 10 Cát Bà, thôn 11 Cát Bà.

+ Vị trí địa lý (phía Đông giáp Vịnh Lan Hạ; phía Tây giáp Tổ dân phố Hà Sen).

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu:

+ Số hộ gia đình: 912 hộ

+ Số nhân khẩu: 3.508 người, trong đó có 156 đảng viên.

- Diện tích tự nhiên của Tổ dân phố là khoảng 1.029 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 01 nhà văn hóa.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại Tổ dân phố là 01 Chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 05 thôn có vị trí liền kề nhau; có 03 thôn quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình và 02 thôn có quy mô dưới 50% số hộ gia đình; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân. Sau khi sáp nhập đảm bảo tiêu chí về quy mô số hộ gia đình, thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố.*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 14 người, gồm: 04 Bí thư Chi bộ, 05 Trưởng thôn; 05 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 11 người, trong đó: 03 Bí thư Chi bộ, 04 Trưởng thôn; 04 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố.

Đề nghị các Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Trạm y Tế đặc khu, Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, kiện toàn lại các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

**4.1.3.** Sáp nhập thôn 12 Cát Bà, thôn 13 Cát Bà, thôn 14 Cát Bà, thôn 15 Cát Bà, thôn 16 Cát Bà, thôn 17 Cát Bà, thôn 18 Cát Bà để thành lập Tổ dân phố mới, dự kiến tên gọi là Tổ dân phố Cát Bà. Sau sắp xếp, Tổ dân phố Cát Bà đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô Tổ dân phố sau sắp xếp*

- Tên Tổ dân phố mới: Tổ dân phố Cát Bà

- Vị trí địa lý, ranh giới:

+ Mô tả cụ thể: Bao gồm toàn bộ phần diện tích tự nhiên và dân số của các thôn 12 Cát Bà, thôn 13 Cát Bà, thôn 14 Cát Bà, thôn 15 Cát Bà, thôn 16 Cát Bà, thôn 17 Cát Bà, thôn 18 Cát Bà.

+ Vị trí địa lý: Phía Đông giáp Vịnh Lan Hạ; phía Tây giáp biển.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu:

+ Số hộ gia đình: 975 hộ

+ Số nhân khẩu: 3.843 người, trong đó có 122 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của là khoảng 167 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 01 nhà văn hóa (tại thôn 18 Cát Bà hiện nay).

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại Tổ dân phố là 01 Chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 07 thôn có vị trí liền kề nhau; đều có quy mô dưới 50% số hộ gia đình. Sau khi sáp nhập đảm bảo đủ tiêu chí về quy mô số hộ gia đình, phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân, thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố.*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 20 người, gồm: 06 Bí thư Chi bộ, 07 Trưởng thôn; 07 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 17 người, trong đó: 05 Bí thư Chi bộ, 06 Trưởng thôn; 06 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố.

Đề nghị các Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Trạm y Tế đặc khu, Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, kiện toàn lại các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

**4.1.4.** Sáp nhập thôn Đôn Lương với thôn Lương Năng để thành lập Tổ dân phố mới, dự kiến tên gọi là Tổ dân phố Đôn Lương. Sau sắp xếp, Tổ dân phố Đôn Lương đạt quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô Tổ dân phố sau sắp xếp*

- Tên Tổ dân phố mới: Tổ dân phố Đôn Lương

- Vị trí địa lý, ranh giới:

+ Mô tả cụ thể: Bao gồm toàn bộ phần diện tích tự nhiên và dân số của thôn Đôn Lương và thôn Lương Năng.

+ Vị trí địa lý: Phía Đông giáp Vịnh Bắc Bộ; phía Tây giáp địa phận tỉnh Quảng Ninh.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu:

+ Số hộ gia đình: 605 hộ.

+ Số nhân khẩu: 2.148 người, trong đó có 63 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của Tổ dân phố là khoảng 306 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 nhà văn hóa.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại Tổ dân phố là 01 Chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 02 Thôn có vị trí liền kề nhau, phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân. Sau khi sắp xếp Tổ dân phố Đôn Lương đảm bảo tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình theo quy định, thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố.*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố.

Đề nghị các Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Trạm y Tế đặc khu, Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, kiện toàn lại các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

**4.1.5.** Sáp nhập thôn Hòa Hy với thôn Lục Độ để thành lập Tổ dân phố mới, dự kiến tên gọi là Tổ dân phố Hòa Quang. Sau sắp xếp, Tổ dân phố Hòa Quang đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô Tổ dân phố sau sắp xếp*

- Tên Tổ dân phố mới: Tổ dân phố Hòa Quang.

- Vị trí địa lý, ranh giới:

+ Mô tả cụ thể: Bao gồm toàn bộ phần diện tích tự nhiên và dân số của thôn Hòa Hy và thôn Lục Độ.

+ Vị trí địa lý: Phía Đông giáp Vịnh Bắc Bộ; phía Tây giáp Tổ dân phố Đôn Lương.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu:

+ Số hộ gia đình: 605 hộ.

+ Số nhân khẩu: 2.148 người, trong đó có 144 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của là khoảng 306 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 nhà văn hóa.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại Tổ dân phố là 01 Chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 02 Thôn có vị trí liền kề nhau, phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân. Khi thành lập tổ dân phố Hòa Quang sẽ đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định, thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố.*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 3 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố.

Đề nghị các Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Trạm y Tế đặc khu, Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, kiện toàn lại các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

**4.1.6.** Sáp nhập thôn Tiến Lộc với thôn Hải Lộc để thành lập Tổ dân phố mới, dự kiến tên gọi là Tổ dân phố Gia Lộc. Sau sắp xếp, Tổ dân phố Gia Lộc đạt quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô Tổ dân phố sau sắp xếp*

- Tên Tổ dân phố mới: Tổ dân phố Gia Lộc

- Vị trí địa lý, ranh giới:

+ Mô tả cụ thể: Bao gồm toàn bộ phần diện tích tự nhiên và dân số của 02 thôn Tiến Lộc và thôn Hải Lộc.

+ Vị trí địa lý: Phía Đông giáp Vịnh Bắc Bộ; phía Tây giáp Tổ dân phố Đôn Lương.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu:

+ Số hộ gia đình: 858 hộ.

+ Số nhân khẩu: 2.894 người, trong đó có 102 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của là khoảng 235 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 nhà văn hóa.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại Tổ dân phố là 01 Chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 02 Thôn có vị trí liền kề nhau, phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân. Khi nhập 02 thôn thành tổ dân phố đảm bảo đạt quy mô số hộ gia đình theo quy định, thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố.*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố.

Đề nghị các Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Trạm y Tế đặc khu, Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, kiện toàn lại các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

**4.1.7.** Sáp nhập thôn Minh Tân với thôn Minh Hồng để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Nghĩa Lộ. Sau sắp xếp, Nghĩa Lộ đạt 147% quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: Thôn Nghĩa Lộ
- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Nghĩa Lộ:
  - + Mô tả cụ thể: Bao gồm toàn bộ phần diện tích tự nhiên và dân số của thôn Minh Tân và thôn Minh Hồng.
  - + Vị trí địa lý: Phía Đông giáp Thôn Phong Niên; phía Tây giáp lạch Cái Tráp.
- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Nghĩa Lộ
  - + Số hộ gia đình: 586 hộ, đạt quy mô số hộ gia đình 147% số hộ theo quy định.
  - + Số nhân khẩu: 2.324 người, trong đó có 93 đảng viên
- Diện tích tự nhiên của thôn Nghĩa Lộ là khoảng 1.000 hecta.
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 nhà văn hóa thôn.
- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn là 01 Chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* Có 01 thôn quy mô số hộ gia đình từ 50% đến dưới 70% so với quy định, 01 thôn có quy mô số hộ từ 70% đến dưới 100%. Các thôn liền kề nhau. Khi nhập 02 thôn sẽ đảm bảo đạt quy mô số hộ gia đình số hộ theo quy định, thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phó và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:
  - + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).
  - + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.
- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Đề nghị các Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Trạm y Tế đặc khu, Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, kiện toàn lại các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

**4.1.8.** Sáp nhập thôn Đoài, thôn Trung và thôn Chân để thành lập Tổ dân phố mới, dự kiến tên gọi là Tổ Dân phố Đồng Bài. Sau sắp xếp, Tổ dân phố Đồng Bài đạt quy mô số hộ gia đình từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô Tổ dân phố sau sắp xếp*

- Tên Tổ dân phố mới: Tổ dân phố Đông Bài.

- Vị trí địa lý, ranh giới:

+ Mô tả cụ thể: Bao gồm toàn bộ hiện trạng dân cư của thôn Đoài, thôn Trung và thôn Chân.

+ Vị trí địa lý: Vị trí hành chính đặt tại khu tái định cư, Phía Đông giáp Cửa sông Nam Triệu; phía Tây giáp thôn Ninh Tiếp.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu:

+ Số hộ gia đình: 303 hộ, đạt quy mô số hộ gia đình 60,6% số hộ theo quy định.

+ Số nhân khẩu: 1.275 người, trong đó có khoảng 87 đảng viên

- Diện tích tự nhiên là khoảng 4 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Chưa có nhà văn hóa thôn.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại Tổ dân phố là 01 Chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 03 thôn tại xã Đồng Bài cũ di chuyển đến khu tái định cư Cát Hải; 03 thôn có quy mô dân số dưới 50% số hộ gia đình theo quy định. phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân. Khi sáp nhập 02 thôn thành Tổ dân phố sẽ đạt 55% quy mô số hộ gia đình số hộ theo quy định, thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo. Toàn bộ dân số hiện nay đã chuyển đến sinh sống tại khu Tái định cư khu vực được quy hoạch mới, mở rộng, và trong tương lai gần dân cư sẽ tập trung rất đông, đáp ứng tiêu chí về quy mô dân số đối với Tổ dân phố theo quy định.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 7 người, gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 03 Trưởng thôn; 03 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 04 người, trong đó: 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Đề nghị các Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Trạm y Tế đặc khu, Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, kiện toàn lại các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

**4.1.9.** Sáp nhập thôn Trung Lâm với thôn Văn Chấn để thành lập Tổ dân phố mới, dự kiến tên gọi là Tổ dân phố Văn Phong. Sau sắp xếp, Tổ dân phố Văn Phong đạt quy mô số hộ gia đình từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên tổ dân phố mới: Tổ dân phố Văn Phong

- Vị trí địa lý, ranh giới:

+ Mô tả cụ thể: Bao gồm toàn bộ hiện trạng dân cư của thôn Trung Lâm và thôn Văn Chấn.

+ Vị trí địa lý: Nằm trên diện tích khu tái định cư, Phía Đông giáp thôn Hoàng Châu; phía Tây giáp Tổ dân phố Đông Bài.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu:

+ Số hộ gia đình: 492 hộ, đạt quy mô số hộ gia đình 89% số hộ theo quy định.

+ Số nhân khẩu: 1.941 người, trong đó có khoảng 63 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của tổ dân phố Đông Bài là khoảng 4 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Chưa có nhà văn hóa thôn.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại tổ dân phố là 01 Chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* Sáp nhập hiện trạng về dân số của 02 thôn Trung Lâm và Văn Chấn, đặt vị trí địa giới hành chính tại khu tái định cư Cát Hải, phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân, thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo. Khi nhập 02 thôn thành tổ dân phố đạt quy mô số hộ gia đình từ 50% đến dưới 70% số hộ theo quy định. Toàn bộ dân số hiện nay đã chuyển đến sinh sống tại khu Tái định cư khu vực được quy hoạch mới, mở rộng, và trong tương lai gần dân cư sẽ tập trung rất đông, đáp ứng tiêu chí về quy mô dân số đối với Tổ dân phố theo quy định.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố.*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố.

Đề nghị các Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Trạm y Tế đặc khu, Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, kiện toàn lại các chức danh người tham gia hoạt động

trực tiếp ở thôn Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

**4.1.10.** Sáp nhập thôn Trên, thôn Đình, thôn Giữa, thôn Dưới để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Hoàng Châu. Sau sắp xếp, thôn Hoàng Châu đạt 131% quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: Thôn Hoàng Châu

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Hoàng Châu:

+ Mô tả cụ thể: Bao gồm toàn bộ hiện trạng dân cư và địa giới của các thôn Trên, thôn Đình, thôn Giữa, thôn Dưới.

+ Vị trí địa lý: Phía Đông giáp Vịnh Bắc Bộ; phía Tây giáp thôn Văn Chấn.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Hoàng Châu

+ Số hộ gia đình: 525 hộ, đạt quy mô số hộ gia đình 131% theo quy định.

+ Số nhân khẩu: 2.270 người, trong đó có 53 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Hoàng Châu là khoảng 8 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 01 nhà văn hóa thôn (tại thôn Đình cũ) tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt cộng đồng khi thành lập thôn mới.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn là 01 Chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* Các thôn trên đều có quy mô số hộ gia đình từ dưới 50%. Khi nhập 02 thôn sẽ đạt quy mô số hộ gia đình từ 50% đến dưới 70% số hộ theo quy định.

Thôn Hoàng Châu được sắp xếp lại theo hiện trạng về dân cư và diện tích tự nhiên (gồm thôn Trên, thôn Đình, thôn Giữa và thôn Dưới), thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 08 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ, 04 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 05 người, trong đó: 02 Bí thư Chi bộ, 03 Trưởng thôn.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Đề nghị các Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Trạm y Tế đặc khu, Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, kiện toàn lại các chức danh người tham gia hoạt động

trực tiếp ở thôn Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

**4.1.11.** Sáp nhập thôn Ao Cối, thôn Nam, thôn Bắc, thôn Ngoài để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Phù Long. Sau sắp xếp, thôn Phù Long đạt 156% quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: Thôn Phù Long

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Phù Long:

+ Mô tả cụ thể: Bao gồm toàn bộ hiện trạng dân cư và diện tích tự nhiên của các thôn Ao Cối, thôn Nam, thôn Bắc, thôn Ngoài.

+ Vị trí địa lý: Phía Đông giáp Vịnh Bắc Bộ; phía Tây giáp Tỉnh Quảng Ninh.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Phù Long

+ Số hộ gia đình: 625 hộ, đạt quy mô số hộ gia đình 156% theo quy định.

+ Số nhân khẩu: 2.418 người, trong đó có 105 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Phù Long là khoảng 3000 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 04 nhà văn hóa thôn tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt cộng đồng khi thành lập thôn mới.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn là 01 Chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* Có 02 thôn trên đều có quy mô số hộ gia đình từ dưới 50%, 02 thôn có quy mô dân số từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình. Khi nhập 04 thôn sẽ đạt quy mô số hộ gia đình 156% số hộ theo quy định.

Thôn Phù Long được sắp xếp lại theo hiện trạng về dân cư và diện tích tự nhiên của 04 thôn (gồm thôn Ao Cối, thôn Nam, thôn Bắc, thôn Ngoài), thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 11 người, gồm: 04 Bí thư Chi bộ, 03 Trưởng thôn; 04 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 08 người, trong đó: 03 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn, 03 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Đề nghị các Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Trạm y tế đặc khu, Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, kiện toàn lại các chức danh người tham gia hoạt động

trực tiếp ở thôn Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

**4.1.12.** Sáp nhập thôn Bền, thôn Phú Cường, thôn Liên Hòa, thôn Minh Châu và thôn Liên Minh để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Trân Châu. Sau sắp xếp, thôn Trân Châu đạt từ 70% đến dưới 100% quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: Thôn Trân Châu

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Trân Châu:

+ Mô tả cụ thể: Bao gồm toàn bộ hiện trạng dân cư và diện tích tự nhiên của các thôn Bền, thôn Phú Cường, thôn Liên Hòa, thôn Minh Châu và thôn Liên Minh.

+ Vị trí địa lý: Phía Đông giáp Vườn Quốc Gia Cát Bà; phía Tây giáp thôn Xuân Đám.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu:

+ Số hộ gia đình: 382 hộ, đạt quy mô số hộ gia đình 96% theo quy định.

+ Số nhân khẩu: 1.326 người, trong đó có 91 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Trân Châu là khoảng 779 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 04 nhà văn hóa thôn tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt cộng đồng khi thành lập thôn mới.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn là 01 Chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 5 thôn có vị trí liền kề nhau; 05 thôn đều có quy mô dân số dưới 50% số hộ gia đình; theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân. Khi sáp nhập sẽ thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 14 người, gồm: 05 Bí thư Chi bộ, 05 Trưởng thôn; 04 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 01 người, trong đó: 04 Bí thư Chi bộ, 04 Trưởng thôn, 03 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Đề nghị các Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Trạm y Tế đặc khu, Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, kiện toàn lại các chức danh người tham gia hoạt động

trực tiếp ở thôn Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

**4.1.13.** Sáp nhập các thôn 1 Xuân Đám, thôn 2 Xuân Đám, thôn 3 Xuân Đám, thôn 4 Xuân Đám, để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Xuân Đám. Sau sắp xếp, thôn Xuân Đám đạt từ 50% đến dưới 70% quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: Thôn Xuân Đám
- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Xuân Đám:
  - + Mô tả cụ thể: Bao gồm toàn bộ hiện trạng dân cư và diện tích tự nhiên của các 1 Xuân Đám, thôn 2 Xuân Đám, thôn 3 Xuân Đám, thôn 4 Xuân Đám.
  - + Vị trí địa lý: Phía Đông giáp Thôn Minh Châu; phía Tây giáp biển.
- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Xuân Đám.
  - + Số hộ gia đình: 273 hộ, đạt quy mô số hộ gia đình 68% theo quy định.
  - + Số nhân khẩu: 1.213 người, trong đó có 52 đảng viên
- Diện tích tự nhiên của thôn Xuân Đám là khoảng 1.100 hecta.
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 nhà văn hóa thôn tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt cộng đồng khi thành lập thôn mới.
- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn là 01 Chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* Cả 04 thôn trên đều có quy mô số hộ gia đình từ dưới 50%. Khi nhập 04 thôn sẽ đạt quy mô số hộ gia đình từ 50% đến dưới 70% số hộ theo quy định. Tuy nhiên là thôn có vị trí tách biệt, bị ngăn cách do núi, giao thôn đi lại khó khăn, không ghép được với các thôn khác nên đề xuất giữ nguyên theo phương án.

Thôn Xuân Đám được sắp xếp lại theo hiện trạng về dân cư và diện tích tự nhiên của 04 thôn (gồm thôn 1 Xuân Đám, thôn 2 Xuân Đám, thôn 3 Xuân Đám, thôn 4 Xuân Đám), thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:
  - + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 11 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ, 04 Trưởng thôn; 04 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).
  - + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 08 người, trong đó: 02 Bí thư Chi bộ, 03 Trưởng thôn, 03 Trưởng ban Công tác mặt trận.
- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Đề nghị các Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Trạm y Tế đặc khu, Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, kiện toàn lại các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

**4.1.14.** Sáp nhập các thôn 1 Gia Luân với thôn 2 Gia Luận, để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Gia Luận. Sau sắp xếp, thôn Gia Luận đạt dưới 50% quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: Thôn Gia Luận

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Gia Luận:

+ Mô tả cụ thể: Bao gồm toàn bộ hiện trạng dân cư và diện tích tự nhiên của các thôn 1 Gia Luận, thôn 2 Gia Luận.

+ Vị trí địa lý: Phía Đông giáp Vườn Quốc Gia Cát Bà; phía Tây giáp tỉnh Quảng Ninh.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Gia Luận.

+ Số hộ gia đình: 192 hộ, đạt quy mô số hộ gia đình 48% theo quy định.

+ Số nhân khẩu: 733 người, trong đó có 27 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Gia Luận là khoảng 2000 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 01 nhà văn hóa thôn tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt cộng đồng khi thành lập thôn mới.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn là 01 Chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* Cả 02 thôn trên đều có quy mô số hộ gia đình từ dưới 50%. Khi nhập 02 thôn sẽ đạt quy mô số hộ gia đình dưới 50% số hộ theo quy định. Tuy nhiên là thôn có vị trí tách biệt, bị ngăn cách do núi, giao thôn đi lại khó khăn, không ghép được với các thôn khác nên đề xuất giữ nguyên theo phương án.

Thôn Gia Luận được sắp xếp lại theo hiện trạng về dân cư và diện tích tự nhiên của 02 thôn (gồm thôn 1 Gia Luận, thôn 2 Gia Luận), thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phó và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 01 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ ( hoặc 01 Trưởng thôn).

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Đề nghị các Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Trạm y Tế đặc khu, Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, kiện toàn lại các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

**4.1.15.** Sáp nhập các thôn 1 Hiền Hào với thôn 2 Hiền Hào, để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Hiền Hào. Sau sắp xếp, thôn Hiền Hào đạt dưới 50% quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: Thôn Hiền Hào

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Hiền Hào:

+ Mô tả cụ thể: Bao gồm toàn bộ hiện trạng dân cư và diện tích tự nhiên của các thôn 1 Hiền Hào với thôn 2 Hiền Hào.

+ Vị trí địa lý: Phía Đông giáp Vườn Quốc Gia Cát Bà; phía Tây giáp Biển.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Hiền Hào.

+ Số hộ gia đình: 125 hộ, đạt quy mô số hộ gia đình 31% theo quy định.

+ Số nhân khẩu: 407 người, trong đó có 33 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Hiền Hào là khoảng 800 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 01 nhà văn hóa thôn tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt cộng đồng khi thành lập thôn mới.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn là 01 Chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* Cả 02 thôn trên đều có quy mô số hộ gia đình từ dưới 50%. Khi nhập 02 thôn sẽ đạt quy mô số hộ gia đình dưới 50% số hộ theo quy định. Tuy nhiên là thôn có vị trí tách biệt, bị ngăn cách do núi, giao thôn đi lại khó khăn, không ghép được với các thôn khác nên đề xuất giữ nguyên theo phương án.

Thôn Hiền Hào được sắp xếp lại theo hiện trạng về dân cư và diện tích tự nhiên của 02 thôn (gồm thôn 1 Hiền Hào, thôn 2 Hiền Hào), thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phó và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng ban công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 01 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

Đề nghị các Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Trạm y Tế đặc khu, Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, kiện toàn lại các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

**4.1.16.** Sáp nhập các thôn 1 Việt Hải với thôn 2 Việt Hải, để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Việt Hải. Sau sắp xếp, thôn Việt Hải đạt dưới 50% quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: Thôn Việt Hải.

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Việt Hải:

+ Mô tả cụ thể: Bao gồm toàn bộ hiện trạng dân cư và diện tích tự nhiên của các thôn 1 Việt Hải với thôn 2 Việt Hải.

+ Vị trí địa lý: Phía Đông giáp Vườn Quốc Gia Cát Bà; phía Vườn Quốc Gia Cát Bà.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Việt Hải.

+ Số hộ gia đình: 89 hộ, đạt quy mô số hộ gia đình 22% theo quy định.

+ Số nhân khẩu: 296 người, trong đó có 19 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Việt Hải là khoảng 8.600 hecta.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 01 nhà văn hóa thôn tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt cộng đồng khi thành lập thôn mới.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn là 01 Chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* Cả 02 thôn trên đều có quy mô số hộ gia đình từ dưới 50%. Khi nhập 02 thôn sẽ đạt quy mô số hộ gia đình dưới 50% số hộ theo quy định. Tuy nhiên là thôn có vị trí tách biệt, bị ngăn cách do núi, giao thôn đi lại khó khăn, không ghép được với các thôn khác nên đề xuất giữ nguyên theo phương án.

Thôn Việt Hải được sắp xếp lại theo hiện trạng về dân cư và diện tích tự nhiên của 02 thôn (gồm thôn 1 Việt Hải, thôn 2 Việt Hải), thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phó và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn, 02 Trưởng ban công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 01 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng ban công tác mặt trận

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Đề nghị các Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Trạm y Tế đặc khu, Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, kiện toàn lại các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

*(Phương án cụ thể kèm theo Phụ lục 4 kèm theo).*

## **4.2. Giữ ổn định 01 Tổ dân phố và 03 thôn gồm:**

### **4.2.1 Tổ dân phố Hùng Sơn**

- Số hộ gia đình: 181 hộ
- Số nhân khẩu: 693 người
- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 40 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: 465 ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố: 03 người gồm 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn.
- Người hoạt trực tiếp tại Tổ dân phố: 04 người.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Có vị trí tách biệt với các thôn khác, có diện tích lớn bao gồm cả Khu dân cư Dự án Vinaconex

### **4.2.2. Thôn Hải Sơn**

- Số hộ gia đình: 246 hộ
- Số nhân khẩu: 899 người
- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 23 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: khoảng 244 ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người gồm 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn.
- Người hoạt trực tiếp tại thôn: 05 người.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Có Địa bàn tách biệt bị chia cắt bởi đồi núi với các thôn khác.

### **4.2.7. Thôn Phong Niên**

- Số hộ gia đình: 393 hộ
- Số nhân khẩu: 1.545 người
- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 79 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: khoảng 400 ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người gồm 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn.

- Người hoạt trực tiếp tại thôn: 07 người.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Có Địa bàn tách biệt với các thôn khác, số hộ dân trong tương lai sẽ tăng vượt quy mô số hộ theo quy định do là địa bàn có nhiều khu công nghiệp.

#### **4.2.8. Thôn Ninh Tiếp**

- Số hộ gia đình: 361 hộ

- Số nhân khẩu: 1.440 người

- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 29 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: khoảng 300 ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người gồm 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn.

- Người hoạt trực tiếp tại thôn: 06 người.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Có Địa bàn tách biệt với các thôn khác, bao gồm khu Công ty Vinfast, số hộ dân trong tương lai sẽ tăng vượt quy mô số hộ theo quy định do là địa bàn có nhiều khu công nghiệp.

*(Lý do cụ thể kèm theo Phụ lục 5 kèm theo).*

**4.3. Tổng số thôn trên địa bàn sau khi sắp xếp, sáp nhập** (bao gồm cả các thôn, tổ dân phố giữ ổn định)

Tổng số: **20** thôn trong đó:

- **09** thôn, tổ dân phố đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;

- **11** thôn, tổ dân phố chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, cụ thể:

+ Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 04 thôn;

+ Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 03 thôn;

+ Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là: 04 thôn;

*(Chi tiết theo phụ lục 6A, 6B kèm theo)*

## **V. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở THÔN; VIỆC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN**

### **5.1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể**

*(Nội dung sắp xếp chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn xã, toàn Thành phố, theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền)*

### **5.2. Về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư sau sắp xếp**

Trên cơ sở phương án sắp xếp, bố trí sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn nêu tại Mục II Đề án này, UBND đặc khu thực hiện các chế độ, chính

sách theo quy định của pháp luật hiện hành đối với những trường không tiếp hợp tiếp tục tham gia công tác.

## **VI. PHƯƠNG ÁN NHÀ VĂN HÓA, KHU THỂ THAO DÔI DƯ SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN**

### **6.1. Về thực trạng**

#### *a) Nhà văn hóa*

- Tổng số hiện có: 26
- Tổng số dự kiến sử dụng: 26
- Tổng số dôi dư 0.

#### *b) Khu thể thao*

- Tổng số hiện có: không có

### **6.2. Về phương án sắp xếp, xử lý**

- Tiếp tục sử dụng: 26 nhà văn hóa thôn

*(Chi tiết theo phụ lục 7 kèm theo)*

Trên đây là Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn đặc khu Cát Hải kính gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

*(Phương án này thay thế Phương án số 2907/PA-UBND, ngày 28/5/2026 của UBND đặc khu)./.*

#### **Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ HP;
- Thường trực Đảng ủy đặc khu;
- Thường trực HĐND đặc khu;
- CT, các PCT UBND đặc khu;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc đặc khu;
- C, PCVP HĐND và UBND đặc khu;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phan Viết Điện**

## PHỤ LỤC 1

Thực trạng số lượng, quy mô số hộ gia đình tại các thôn trên địa bàn đặc khu Cát Hải  
tính đến ngày 20/5/2026

(Kèm theo Phương án số /PA-UBND ngày /5/2026 của UBND đặc khu Cát Hải)

STT	Tên thôn/tổ dân phố	Quy mô thôn/tổ dân phố					Số người hoạt động không chuyên trách ở thôn/ tổ dân phố	Số người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn/tổ dân phố	Ghi chú
		Số hộ gia đình	Đạt tỷ lệ so với quy định	Tổng số dân	Diện tích (ha)	Yếu tố đặc thù (nếu có)			
A	I	2	3	4	5	6	7	8	9
<b>I</b>	<b>ĐẶC KHU CÁT HẢI</b>								
1	Thôn 1 Cát Bà	110	27,50	407			3	3	
2	Thôn 2 Cát Bà	174	43,50	663			2	3	
4	Thôn 3 Cát Bà	224	56,00	844			3	4	
5	Thôn 4 Cát Bà	122	30,50	455			3	5	
3	Thôn 5 Cát Bà	113	28,25	442			3	4	
6	Thôn 6 Cát Bà	187	46,75	737			2	4	
7	Thôn 7 Cát Bà	236	59,00	902			3	4	
8	Thôn 8 Cát Bà	209	52,25	798			3	4	
9	Thôn 9 Cát Bà	166	41,50	640			3	3	
10	Thôn 10 Cát Bà	221	55,25	822			2	4	
11	Thôn 11 Cát Bà	80	20,00	346			3	4	
12	Thôn 12 Cát Bà	98	24,50	385			3	3	

13	Thôn 13 Cát Bà	127	31,75	492			3	4	
14	Thôn 14 Cát Bà	159	39,75	644			3	4	
15	Thôn 15 Cát Bà	130	32,50	545			2	2	
16	Thôn 16 Cát Bà	154	38,50	580			3	4	
17	Thôn 17 Cát Bà	162	40,50	641			3	4	
18	Thôn 18 Cát Bà	145	36,25	556			3	1	
19	Thôn Hùng Sơn	181	45,25	693		Địa bàn tách biệt bị chia cắt bởi đồi núi với các thôn khác	3	4	
52	Thôn Hải Sơn	246	61,50	899		Địa bàn tách biệt bị chia cắt bởi đồi núi với các thôn khác	3	5	
20	Thôn Hải Lộc	349	87,25	1.187			3	6	
21	Thôn Hòa Hy	444	111,00	1.541			3	6	
24	Thôn Đôn Lương	414	103,50	1.401			3	6	
22	Thôn Tiên Lộc	509	127,25	1.707			3	6	
25	Thôn Lục Độ	406	101,50	1.285			3	5	
23	Thôn Lương Năng	191	47,75	747			3	5	
26	Thôn Minh Tân	238	59,50	925			3	6	
27	Thôn Minh Hồng	348	87,00	1.399			3	6	
28	Thôn Ninh Tiếp	361	90,25	1.440			3	5	
29	Thôn Đoài	94	23,50	370			2	3	
30	Thôn Trung	67	16,75	277			2	4	
31	Thôn Chấn	142	35,50	628			3	4	
32	Thôn Trên	134	33,50	563			2	7	
33	Thôn Đình	185	46,25	787			2	6	
34	Thôn Giữa	98	24,50	433			2	5	
35	Thôn Dưới	108	27,00	487			2	6	

36	Thôn Phong Niên	393	98,25	1.545			3	7	
37	Thôn Văn Chấn	348	87,00	1.374			3	6	
38	Thôn Trung Lâm	144	36,00	567			3	6	
39	Thôn Ao Cối	72	18,00	281			3	7	
40	Thôn Nam	124	31,00	472			3	7	
41	Thôn Bắc	205	51,25	792			3	7	
42	Thôn Ngoài	224	56,00	873			2	7	
43	Thôn 1 Gia Luận	94	23,50	365			2	5	
44	Thôn 2 Gia Luận	98	24,50	368			2	5	
45	Thôn 1 Hiền Hào	66	16,50	207			2	5	
46	Thôn 2 Hiền Hào	59	14,75	200			2	5	
47	Thôn Liên Minh	25		83		Địa bàn tách biệt bị chia cắt bởi đồi núi với các thôn khác	2	3	
48	Thôn Minh Châu	72	13,09	256			3	5	
49	Thôn Liên Hòa	55	10,00	182			3	5	
50	Thôn Bến	147	26,73	527			3	5	
51	Thôn Phú Cường	83	15,09	278			3	5	
53	Thôn 1 Việt Hải	49	8,91	169		Địa bàn bị chia cắt bởi với các thôn khác	3	2	
54	Thôn 2 Việt Hải	40	7,27	127		Địa bàn bị chia cắt bởi với các thôn khác	3	3	
55	Thôn 1 Xuân Đám	73	13,27	294			2	6	
56	Thôn 2 Xuân Đám	69	12,55	315			3	7	
57	Thôn 3 Xuân Đám	69	12,55	306			3	5	
58	Thôn 4 Xuân Đám	62	11,27	298			3	4	
	Cộng	9.903		37.547			157	276	

**PHỤ LỤC 1A**  
**Tổng hợp thực trạng quy mô số hộ gia đình của thôn**  
**trên địa bàn đặc khu Cát Hải**  
*(Kèm theo Phương án số /PA-UBND ngày /5/2026 của UBND đặc khu Cát Hải)*

TT	Tên địa phương	Số hộ (hộ)	Số nhân khẩu (người)	Số đảng viên (người)	Số thôn/ tổ dân phố hiện có				Ghi chú	
					Tổng số	Trong đó quy mô số hộ gia đình				
						Dưới 50%	Từ 50% đến dưới 70%	Từ 70% đến dưới 100%		Từ 100% trở lên
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Đặc khu Cát Hải	9.903	37.547	1.579	58	43	7	4	4	

**PHỤ LỤC SỐ 2**

**Tổng hợp số lượng các tổ chức của thôn trên địa bàn đặc khu Cát Hải**  
(Kèm theo Phương án số /PA-UBND ngày /5/2026 của UBND đặc khu Cát Hải)

T T	Tên địa phườn g	Số lượn g thôn/ tổ dân phố	Các tổ chức tại thôn, TDP																		So sánh trước khi sắp xếp và sau sắp xếp	Gh i chú
			Trước khi sắp xếp thôn, tổ dân phố									Sau khi sắp xếp thôn, tổ dân phố										
			Tổn g số	Trong đó								Tổn g số	Trong đó									
				Ch i bộ	Ban côn g tác Mặt trận	Chi hội CC B	Chi hội ph ụ nữ	Chi đoàn n TN	Chi hội nôn g dân	Ban Giá m sát đầu tư của cộng đồng	Khác (Chữ thập đỏ, người cao tuổi... )		Ch i bộ	Ban côn g tác Mặt trận	Chi hội CC B	Chi hội ph ụ nữ	Chi đoàn n TN	Chi hội nôn g dân	Ban Giá m sát đầu tư của cộng đồng	Khác (Chữ thập đỏ, người cao tuổi... )		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22=13- 4	23
1	Đặc khu Cát Hải	58	291	53	58	53	53	21	53	0	0	120	20	20	20	20	20	20			171	

**PHỤ LỤC 4**  
**Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn/tổ dân phố trên địa bàn đặc khu Cát Hải**  
*(Kèm theo Phương án số /PA-UBND ngày /5/2026 của UBND đặc khu Cát Hải)*

STT	Tên thôn	Số hộ gia đình	Tổng số dân	Diện tích (ha)	Phương án sắp xếp, tổ chức lại						Tỷ lệ % số hộ của Thôn/TDP sau sắp xếp so với quy mô số hộ gia đình theo quy định
					Phương án, tên thôn/ tổ dân phố mới	Số hộ gia đình (hộ)	Tổng số dân (người)	Diện tích (ha)	Cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội phục vụ sinh hoạt của cộng đồng dân cư	Lý do đề nghị sáp nhập	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
<b>ĐỐI VỚI XÃ/ ĐẶC KHU CÁT HẢI: Thực hiện sắp xếp, sáp nhập 58 thôn thành 20 thôn, tổ dân phố mới; giảm 38 thôn</b>											
1	Thôn 1 Cát Bà	110	407	110	Sáp nhập Thôn 1 + Một phần thôn 2 + thôn 3+ Thôn 4 + Thôn 5+Thôn 6 thành Tổ dân phố Hà Sen	930	3.548	431	Có 01 Nhà văn hóa	06 thôn có vị trí liền kề nhau; 05 thôn quy mô dưới 50% số hộ gia đình; 01 thôn từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình. phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc	169
	Thôn 2 Cát Bà	174	663	70							
	Thôn 3 Cát Bà	224	844	141							

	Thôn 4 Cát Bà	122	455	48						sinh hoạt của Nhân dân. Sau khi sáp nhập đảm bảo tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình theo quy định	
	Thôn 5 Cát Bà	113	442	51							
	Thôn 6 Cát Bà	187	737	11							
2	Thôn 7 Cát Bà	236	902	19	Sáp nhập Thôn 7 + thôn 8 + thôn 9 + thôn 10 + Thôn 11 thành Tổ dân phố Cát Bèo	912	3.508	1.029	Có 01 Nhà văn hóa	05 thôn có vị trí liền kề nhau; có 03 thôn quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình và 02 thôn có quy mô dưới 50% số hộ gia đình; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân. Sau khi sáp nhập đảm bảo tiêu chí về quy mô số hộ gia đình	166
	Thôn 8 Cát Bà	209	798	7							
	Thôn 9 Cát Bà	166	640	33							
	Thôn 10 Cát Bà	221	822	56							
	Thôn 11 Cát Bà	80	346	914							
3	Thôn 12 Cát Bà	98	385	10	Sáp nhập Thôn 12 + thôn 13 + Thôn 14 + Thôn 15 + Thôn 16 + Thôn 17 + Thôn 18 thành Tổ dân phố Cát Bà	975	3.843	167	Có 01 Nhà văn hóa	07 thôn có vị trí liền kề nhau; đều có quy mô dưới 50% số hộ gia đình. Sau khi sáp nhập đảm bảo đủ tiêu chí về quy mô số hộ gia đình. phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân	177
	Thôn 13 Cát Bà	127	492	1,3							
	Thôn 14 Cát Bà	159	644	1,3							
	Thôn 15 Cát Bà	130	545	7,1							
	Thôn 16 Cát Bà	154	580	2,50							
	Thôn 17 Cát Bà	162	641	15							
	Thôn 18 Cát Bà	145	556	130							

4	Thôn Hùng Sơn	181	693	465	Giữ nguyên Thôn Hùng Sơn , chuyển thành Tổ dân phố Hùng Sơn	181	693	465	Có 01 Nhà văn hóa	01 Thôn có quy mô dân số dưới 50% số hộ gia đình theo quy định, thuộc địa phận thị trấn Cát Bà cũ. Là đơn vị có địa hình tách rời các thôn khác và trong thời gian tới tiến hành gộp số dân tại khu dân cư Vinaconex để đảm bảo tiêu chí về quy mô dân số theo quy định.	32,9
5	Thôn Hải Sơn	246	899	243,5	Giữ nguyên Thôn Hải Sơn	246	899	244	Có 01 Nhà văn hóa	01 Thôn có quy mô dân số từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình theo quy định. Tuy nhiên là đơn vị có địa hình đi lại khá phức tạp, xa và tách rời các thôn khác.	61,5
6	Thôn Hải Lộc	349	1.187	46	Sáp nhập thôn Hải Lộc với thôn Tiến Lộc để thành lập Tổ dân phố Gia Lộc	858	2.894	235	Có 02 Nhà văn hóa	02 Thôn có vị trí liền kề nhau, phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân	156
	Thôn Tiến Lộc	509	1.707	189							

7	Thôn Hòa Hy	444	1.541	26	Sáp nhập thôn Lục Độ + Thôn Hòa Hy để thành lập Tổ dân phố Hòa Quang	850	2.826	42	Có 02 Nhà văn hóa	02 Thôn có vị trí liền kề nhau, phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân	155
	Thôn Lục Độ	406	1.285	16							
8	Thôn Đôn Lương	414	1.401	229	Sáp nhập thôn Đôn Lương + Thôn Lương Năng để thành lập Tổ dân phố Đôn Lương	605	2.148	306	Có 02 Nhà văn hóa	02 Thôn có vị trí liền kề nhau, phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân	110
	Thôn Lương Năng	191	747	77							
9	Thôn Minh Tân	238	925		Sáp nhập thôn Minh Tân + Thôn Minh Hồng thành Thôn Nghĩa Lộ	586	2.324	1.000	Có 02 Nhà văn hóa	02 thôn có vị trí liền kề nhau; 01 thôn quy mô từ 50% đến dưới 70%; 01 thôn có quy mô dân số từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân	146,5
	Thôn Minh Hồng	348	1.399								

10	Thôn Phong Niên	393	1.545		Giữ nguyên	393	1.545	400	Có 01 Nhà văn hóa		98,3
11	Thôn Ninh Tiếp	361	1.440		Giữ nguyên	361	1.440	300	Có 01 Nhà văn hóa		90,3
12	Thôn Đoài	94	370		Sáp nhập Thôn Đoài + Thôn Chấn + Thôn Trung, vị trí hành chính tại khu Tái định cư để thành lập Tổ dân phố Đồng Bài	303	1.275			03 thôn tại xã Đồng Bài cũ di chuyển đến khu tái định cư Cát Hải; 03 thôn có quy mô dân số dưới 50% số hộ gia đình theo quy định. phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân. Toàn bộ dân số hiện nay đã chuyển đến sinh sống tại khu Tái định cư khu vực được quy hoạch mới, mở rộng, và trong tương lai gần dân cư sẽ tập trung rất đông, đáp ứng tiêu chí về quy mô dân số đối với Tổ dân phố theo quy định.	55,1
	Thôn Trung	67	277								
	Thôn Chấn	142	628								

13	Thôn Trung Lâm	144	567		Sáp nhập nguyên trạng dân số thôn Trung lâm, và thôn Văn Chấn, vị trí hành chính tại khu Tái định cư, để thành lập Tổ dân phố Văn Phong	492	1.941			2 thôn tại xã Văn Phong cũ di chuyển đến khu tái định cư Cát Hải; 01 thôn có quy mô dân số dưới 50%; 01 thôn có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình theo quy định. phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân. Toàn bộ dân số hiện nay của 02 thôn đã chuyển đến sinh sống tại khu Tái định cư Cát Hải, khu vực được quy hoạch mới, mở rộng, và trong tương lai gần dân cư sẽ tập trung rất đông, đáp ứng tiêu chí về quy mô dân số đối với Tổ dân phố theo quy định.	89
	Thôn Văn Chấn	348	1.374								
14	Thôn Trên	134	563	45	Sáp nhập Thôn Trên +Thôn Đình + Thôn Giữa + Thôn Dưới thành Thôn Hoàng Châu	525	2.270	185	Có 01 Nhà văn hóa	04 thôn có vị trí liền kề nhau; 04 thôn đều có quy mô dân số dưới 50% số hộ gia đình; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân	131,3
	Thôn Đình	185	787	30							
	Thôn Giữa	98	433	50							
	Thôn Dưới	108	487	60							
15	Thôn Ao Cối	72	281	2.000	Sáp nhập thôn Ao Cối, Thôn Nam, Thôn Bắc, thôn	625	2.418	4.830	Có 04 Nhà văn	04 thôn có vị trí liền kề nhau; 02 thôn có quy mô dân số dưới 50% số hộ gia	156,3

	Thôn Nam	124	472	170	Ngoài thành thôn Phù Long				hóa	đình; 02 thôn có quy mô dân số từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân		
	Thôn Bắc	205	792	1.560								
	Thôn Ngoài	224	873	1.100								
16	Thôn Liên Minh	25	83	250	Sáp nhập thôn Bên + Thôn Phú Cường + thôn Liên Minh + Thôn Minh Châu + Thôn Liên Hòa + thành thôn Trần Châu	382	1.326	779	Có 03 Nhà văn hóa	5 thôn có vị trí liền kề nhau; 05 thôn đều có quy mô dân số dưới 50% số hộ gia đình; theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân	96	
	Thôn Minh Châu	72	256	193								
	Thôn Liên Hòa	55	182	68								
	Thôn Bến	147	527	150								
	Thôn Phú Cường	83	278	118								
17	Thôn 1 Xuân Đám	73	294	177	Sáp nhập thôn Thôn 1 +Thôn 2 Xuân Đám + Thôn 3 Xuân Đám + Thôn 4 Xuân Đám thành thôn Xuân Đám	273	1.213	1.071	Có 02 Nhà văn hóa	4 thôn có vị trí liền kề nhau; 04 thôn đều có quy mô dân số dưới 50% số hộ gia đình; theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân	68,3	
	Thôn 2 Xuân Đám	69	315	213								
	Thôn 3 Xuân Đám	69	306	167								
	Thôn 4 Xuân Đám	62	298	514								

18	Thôn 1 Gia Luận	94	365	2.500	Sáp nhập thôn 1 Gia Luận + Thôn 2 Gia Luận thành thôn Gia Luận	192	733	5.400	Có 01 Nhà văn hóa	2 thôn có vị trí liền kề nhau; 02 thôn đều có quy mô dân số dưới 50% số hộ gia đình; theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân	48,0
	Thôn 2 Gia Luận	98	368	2.900							
19	Thôn 1 Hiền Hào	66	207	410	Sáp nhập Thôn 1 Hiền Hào + Thôn 2 Hiền Hào thành thôn Hiền Hào	125	407	874	Có 01 Nhà văn hóa	2 thôn có vị trí liền kề nhau; 02 thôn đều có quy mô dân số dưới 50% số hộ gia đình; theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân	31,3
	Thôn 2 Hiền Hào	59	200	464							
20	Thôn 1 Việt Hải	49	169		Sáp nhập Thôn 1 Việt Hải + thôn 2 Việt Hải thành thôn Việt Hải	89	296	8.600	Có 01 Nhà văn hóa	2 thôn có vị trí liền kề nhau; 02 thôn đều có quy mô dân số dưới 50% số hộ gia đình; theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân	22,3
	Thôn 2 Việt Hải	40	127								
<b>Cộng: 58 thôn</b>		<b>9.903</b>	<b>37.547</b>	<b>16.058</b>	<b>Cộng: 20 thôn</b>	<b>11.644</b>	<b>45.664</b>	<b>26.916</b>			



**PHỤ LỤC 5**  
**DANH SÁCH THÔN, TỔ DÂN PHỐ KHÔNG ĐẢM BẢO TIÊU CHUẨN**  
**NHƯNG ĐỊA PHƯƠNG ĐỀ XUẤT KHÔNG THỰC HIỆN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI**  
*(Kèm theo Phương án số /PA-UBND ngày /5/2026 của UBND đặc khu Cát Hải)*

STT	Tên thôn/tổ dân phố	Quy mô thôn/tổ dân phố					Lý do không thực hiện sắp xếp
		Số hộ gia đình	Đạt tỷ lệ so với quy định	Tổng số dân	Diện tích (ha)	Yếu tố đặc thù (nếu có)	
A	1	2	3	4	5	6	9
1	Tổ dân phố Hùng Sơn	181	45,25	693	465	Địa bàn biên giới biển; hải đảo cách xa đất liền	Có địa hình đi lại khá phức tạp, xa và tách rời các thôn khác.
2	Thôn Hải Sơn	246	61,5	899	244	Địa bàn biên giới biển; hải đảo cách xa đất liền	Có địa hình đi lại khá phức tạp, xa và tách rời các thôn khác.
3	Thôn Phong Niên	393	98,25	1545	400	Địa bàn biên giới biển; hải đảo cách xa đất liền	Có địa hình xa và tách rời các thôn khác.
4	Thôn Ninh Tiếp	361	90,25	1440	300	Địa bàn biên giới biển; hải đảo cách xa đất liền	Có địa hình xa và tách rời các thôn khác.
	Tổng số 04 thôn						

**PHỤ LỤC 6A**  
**Tổng hợp số lượng, quy mô thôn/tổ dân phố sau khi sắp xếp trên địa đặc khu Cát Hải**  
*(Kèm theo Phương án số /PA-UBND ngày /5/2026 của UBND đặc khu Cát Hải)*

T T	Tên xã, phường, đặc khu	Số thôn , tổ dân phố hiện có	Số thôn/ tổ dân phố tiến hành sắp xếp					Số thôn/tổ dân phố sau sắp xếp					Số lượng phương án sắp xếp			Số thôn, tổ dân phố chưa đảm bảo quy mô như n g khôn g thực hiện sắp xếp	Số thôn , tổ dân phố giảm sau khi sắp xếp	Số người i HD KCT dự kiến giảm	Số người i tham gia hoạt động trực tiếp dự kiến giảm	Trụ sở nhà văn hóa dôi dư	Ghi chú
			Tổng g số	Trong đó quy mô				Tổng g số	Trong đó quy mô				Sắp xếp 02 thôn / TDP	Sắp xếp 03 thôn / TDP	Sắp xếp từ 04 thôn / TDP trở lên						
				Dướ i 50%	Từ 50 % đến dướ i 70 %	Từ 70% đến dướ i 100 %	Từ 100 % trở lên		Dướ i 50%	Từ 50 % đến dướ i 70 %	Từ 70% đến dướ i 100 %	Từ 100 % trở lên									
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
1	<b>ĐẶC KHU CÁT HẢI</b>	<b>58</b>	<b>58</b>	43	7	4	4	<b>20</b>	4	3	4	9	8	1	7	4	38	97	136	Không dôi dư, đề nghị tiếp tục sử dụng để làm các điểm sinh hoạt văn hóa cộng động	

**PHỤ LỤC 6B**  
**TỔNG HỢP DANH SÁCH THÔN KHÔNG ĐẢM BẢO TIÊU CHUẨN**  
**SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI**

(Kèm theo Phương án số /PA-UBND ngày /5/2026 của UBND đặc khu Cát Hải)

ST T	Tên thôn	Số hộ gia đình	Tổng số dân	Diện tích (ha)	Phương án sắp xếp, tổ chức lại						Tỷ lệ % số hộ của Thôn/T DP sau sắp xếp so với quy mô số hộ gia đình theo quy định
					Phương án, tên thôn/ tổ dân phố mới	Số hộ gia đình (hộ)	Tổng số dân (người)	Diện tích (ha)	Cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội phục vụ sinh hoạt của cộng đồng dân cư	Lý do đề nghị sáp nhập	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Thôn Đoài	94	370		Sáp nhập Thôn Đoài + Thôn Chấn + Thôn Trung, vị trí hành chính tại khu Tái định cư 1 để thành lập Tổ dân phố Đồng Bài	303	1.275			03 thôn tại xã Đồng Bài cũ di chuyển đến khu tái định cư Cát Hải; 03 thôn có quy mô dân số dưới 50%; số hộ gia đình theo quy định, phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân	55,1
	Thôn Trung	67	277								
	Thôn Chấn	142	628								
2	Thôn Liên Minh	25	83	250	Sáp nhập thôn Liên Minh + Thôn Minh Châu + Thôn Liên Hòa	382	382	779	Có 03 Nhà văn	5 thôn có vị trí liền kề nhau; 05 thôn đều có quy mô dân số dưới 50% số hộ gia đình; theo quy	95,5
	Thôn Minh Châu	72	256	193							

	Thôn Liên Hòa	55	182	68	+ thành thôn Minh Châu				hóa	định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân	
	Thôn Bền	147	527	150							
	Thôn Phú Cường	83	278	118							
3	Thôn 1 Xuân Đám	73	294	177	Sáp nhập thôn Thôn 1 +Thôn 2 Xuân Đám + Thôn 3 Xuân Đám + Thôn 4 Xuân Đám thành thôn Xuân Đám	273	1.213	1.071	Có 02 Nhà văn hóa	4 thôn có vị trí liền kề nhau; 04 thôn đều có quy mô dân số dưới 50% số hộ gia đình; theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân	68,3
	Thôn 2 Xuân Đám	69	315	213							
	Thôn 3 Xuân Đám	69	306	167							
	Thôn 4 Xuân Đám	62	298	514							
4	Thôn Trung Lâm	144	567		Sáp nhập nguyên trạng dân số thôn Trung lâm, và thôn Văn Chấn, vị trí hành chính tại khu Tái định cư 2, để thành lập Tổ dân phố Văn Phong	492	1.941			2 thôn tại xã Văn Phong cũ di chuyển đến khu tái định cư Cát Hải; 01 thôn có quy mô dân số dưới 50%; 01 thôn có quy mô từ 50% đến dưới 70% số số hộ gia đình theo quy định. phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân	89
	Thôn Văn Chấn	348	1.374								
5	Thôn 1 Gia Luận	94	365	2.500	Sáp nhập thôn 1 Gia Luận + Thôn 2 Gia Luận thành thôn Gia Luận	192	733	5.400	Có 01 Nhà văn hóa	2 thôn có vị trí liền kề nhau; 02 thôn đều có quy mô dân số dưới 50% số hộ gia đình; theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân	48,0
	Thôn 2 Gia Luận	98	368	2.900							

6	Thôn 1 Hiền Hào	66	207	410	Sáp nhập Thôn 1 Hiền Hào + Thôn 2 Hiền Hào thành thôn Hiền Hào	125	407	874	Có 01 Nhà văn hóa	2 thôn có vị trí liền kề nhau; 02 thôn đều có quy mô dân số dưới 50% số hộ gia đình; theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân	31,3
	Thôn 2 Hiền Hào	59	200	464							
7	Thôn 1 Việt Hải	49	169		Sáp nhập Thôn 1 Việt Hải + thôn 2 Việt Hải thành thôn Việt Hải	89	296	8.600	Có 01 Nhà văn hóa	2 thôn có vị trí liền kề nhau; 02 thôn đều có quy mô dân số dưới 50% số hộ gia đình; theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân	22,3
	Thôn 2 Việt Hải	40	127								
	<b>Cộng: 6 thôn</b>	<b>1.856</b>	<b>7.191</b>	<b>8.124</b>	<b>Cộng: 20 thôn, tổ dân phố</b>	<b>2.413</b>	<b>8.526</b>	<b>16.764</b>			

**PHỤ LỤC 7****Tổng hợp thực trạng, phương án xử lý, bố trí trụ sở nhà văn hóa, khu thể thao sau sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn đặc khu Cát Hải***(Kèm theo Phương án số /PA-UBND ngày /5/2026 của UBND đặc khu Cát Hải)*

TT	Tên thôn, tổ dân phố	Thuộc phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố	Tổng số nhà văn hóa và khu thể thao hiện có			Số lượng dôi dư sau sắp xếp			Phương án xử lý, bố trí			Thuyết minh phương án xử lý, bố trí	Ghi chú
			Tổng số	Nhà văn hóa	Khu thể thao	Tổng số	Nhà văn hóa	Khu thể thao	Tiếp tục sử dụng	Chuyển giao cho quan có thẩm quyền quản lý, sử dụng	Phương án khác		
A		B	2	3	5	2			12	13	14	19	20
1	Thôn 1 Cát Bà	Sáp nhập Thôn 1 + Một phần thôn 2 + thôn 3 + Thôn 4 + Thôn 5 + Thôn 6 thành Tổ dân phố Hà Sen	1	1									
	Thôn 2 Cát Bà												
	Thôn 3 Cát Bà												
	Thôn 4 Cát Bà												
	Thôn 5 Cát Bà												
Thôn 6 Cát Bà													
2	Thôn 7 Cát Bà	Sáp nhập Thôn 7 + thôn 8 + thôn 9 + thôn 10 + Thôn 11 thành Tổ dân	1	1									
	Thôn 8 Cát Bà												

	Thôn 9 Cát Bà	phố Cái Bèo										
	Thôn 10 Cát Bà											
	Thôn 11 Cát Bà											
3	Thôn 12 Cát Bà	Sáp nhập Thôn 12 + thôn 13 + Thôn 14 + Thôn 15 + Thôn 16 + Thôn 17 + Thôn 18 thành Tổ dân phố Cát Bà	1	1								
	Thôn 13 Cát Bà											
	Thôn 14 Cát Bà											
	Thôn 15 Cát Bà											
	Thôn 16 Cát Bà											
	Thôn 17 Cát Bà											
	Thôn 18 Cát Bà											
4	Thôn Hùng Sơn	Giữ nguyên thôn Hùng Sơn , chuyển thành Tổ dân phố Hùng Sơn	1	1								
5	Thôn Hải Sơn	Giữ nguyên Thôn Hải Sơn	1	1								
6	Thôn Hải Lộ	Sáp nhập thôn Hải Lộ với thôn Tiến lộc để thành lập Tổ dân phố Gia Lộ	2	2	1	1			1			Tiếp tục sử dụng để phục vụ các hoạt động cộng đồng của khu dân cư
	Thôn Tiến Lộ											

7	<b>Thôn Hòa Hy</b>	Sáp nhập thôn Lục Độ + Thôn Hòa Hy để thành lập Tổ dân phố Hòa Quang	2	2		1	1		1			Tiếp tục sử dụng để phục vụ các hoạt động cộng đồng của khu dân cư	
	Thôn Lục Độ												
8	Thôn Đôn Lương	Sáp nhập thôn Đôn Lương + Thôn Lương Năng để thành lập Tổ dân phố Đôn Lương											
	Thôn Lương Năng												
9	Thôn Minh Tân	Sáp nhập thôn Minh Tân + Thôn Minh Hồng thành Thôn Nghĩa Lộ	2	2		1	1		1			Tiếp tục sử dụng để phục vụ các hoạt động cộng đồng của khu dân cư	
	Thôn Minh Hồng												
10	Thôn Phong Niên	Giữ nguyên	1	1									
11	Thôn Ninh Tiếp	Giữ nguyên	1	1									
12	Thôn Đoài	Sáp nhập Thôn Đoài + Thôn Chấn + Thôn Trung, vị trí hành chính tại khu Tái định cư 1 để thành lập Tổ dân phố Đông Bài											
	Thôn Trung												
	Thôn Chấn												
13	<b>Thôn Trung Lâm</b>	Sáp nhập nguyên trạng dân số thôn Trung lâm, và thôn Văn Chấn, vị trí hành chính tại khu Tái định cư 2, để thành lập Tổ dân phố Văn Phong											
	Thôn Văn Chấn												

14	Thôn Trên	Sáp nhập Thôn Trên + Thôn Đình + Thôn Giữa + Thôn Dưới thành Thôn Hoàng Châu	1	1								
	Thôn Đình											
	Thôn Giữa											
	Thôn Dưới											
15	Thôn Ao Cối	Sáp nhập thôn Ao Cối, Thôn Nam, Thôn Bắc, thôn Ngoài thành thôn Phù Long	4	4		3	3			3		Tiếp tục sử dụng để phục vụ các hoạt động cộng đồng của khu dân cư
	Thôn Nam											
	Thôn Bắc											
	Thôn Ngoài											
16	Thôn Liên Minh	Sáp nhập thôn Bên + Thôn Phú Cường + thôn Liên Minh + Thôn Minh Châu + Thôn Liên Hòa + thành thôn Trân Châu	3	3		2	2			2		Tiếp tục sử dụng để phục vụ các hoạt động cộng đồng của khu dân cư
	Thôn Minh Châu											
	Thôn Liên Hòa											
	Thôn Bên											
	Thôn Phú Cường											
17	Thôn 1 Xuân Đám	Sáp nhập thôn Thôn 1 + Thôn 2 Xuân Đám + Thôn 3 Xuân Đám + Thôn 4 Xuân Đám thành thôn Xuân Đám	2	2		1	1			1		Tiếp tục sử dụng để phục vụ các hoạt động cộng đồng của khu dân cư
	Thôn 2 Xuân Đám											
	Thôn 3 Xuân Đám											
	Thôn 4 Xuân Đám											
18	Thôn 1 Gia Luận	Sáp nhập thôn 1 Gia Luận + Thôn 2 Gia Luận thành thôn Gia Luận	1	1								
	Thôn 2 Gia Luận											

19	Thôn 1 Hiền Hào	Sáp nhập Thôn 1 Hiền Hào + Thôn 2 Hiền Hào thành thôn Hiền Hào	1	1									
	Thôn 2 Hiền Hào												
20	Thôn 1 Việt Hải	Sáp nhập Thôn 1 Việt Hải + thôn 2 Việt Hải thành thôn Việt Hải	1	1									
	Thôn 2 Việt Hải												